

Số: 11/2025/QĐCNTTLH

Thuận Nam, ngày 26 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Phạm S và bà Bùi Thị Ú.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của ông Phạm S - Sinh năm: 1989.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 5 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông **Phạm S** - Sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Người bị kiện: Bà **Bùi Thị Ú** - Sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm S và bà Bùi Thị Ú tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho ông Phạm S trực tiếp nuôi dưỡng 03 (ba) con chung tên Phạm Ngọc S1 - sinh ngày 08/7/2010, Phạm Thị Ngọc M - sinh ngày 31/8/2012 và Phạm Thị Ngọc S2 - sinh ngày 10/12/2015. Ông Phạm S tự nguyện không yêu cầu bà Bùi Thị Ú cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở

người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phạm S và bà Bùi Thị Ú tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí hòa giải:** Căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; ông Phạm S và bà Bùi Thị Ú thuộc trường hợp không phải nộp lệ phí hòa giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- THADS huyện Thuận Nam;
- **UBND xã Phước Diêm;**
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thức